

KẾ HOẠCH
Truyền thông cải cách hành chính Ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 16/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về Truyền thông cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 648/KH-SGD&ĐT ngày 16/3/2022 của Sở GD&ĐT về việc Truyền thông Cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 75/KH-SGD&ĐT ngày 08/01/2024 của Sở GD&ĐT về Cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024,

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch truyền thông cải cách hành chính năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện cải cách hành chính của cán bộ, công chức, viên chức toàn ngành trong quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ; nâng cao nhận thức, tăng cường sự tham gia của mọi người trong triển khai cải cách hành chính; giám sát hoạt động thực thi công vụ, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo;

- Truyền thông các nội dung của công tác cải cách hành chính nhà nước, các Chương trình, Kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ có tính đột phá, các hoạt động về cải cách hành chính, kết quả đạt được trong công tác cải cách hành chính của Chính phủ, của tỉnh và các cơ quan, đơn vị tới người dân, doanh nghiệp, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Yêu cầu

- Truyền thông cải cách hành chính phải gắn với lộ trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Chỉ thị, Đề án, Quyết định, Kế hoạch liên quan đến nội dung cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024.

- Công tác truyền thông cải cách hành chính phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, đa dạng hóa về nội dung và hình thức truyền thông. Thực hiện truyền thông sâu rộng, có hiệu quả, phù hợp với yêu cầu, đặc điểm, nhiệm vụ của ngành, từng đơn vị, trường học và cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên; đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu nắm bắt, tìm hiểu thông tin về công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường các lực lượng tham gia công tác truyền thông; đa dạng hoá hình thức truyền thông; kết hợp công tác truyền thông cải cách hành chính lồng ghép với phổ biến, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; các văn bản mới của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và của tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG

1. Đối tượng

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên tại các cơ quan quản lý giáo dục và các đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung truyền thông

2.1. Tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của cải cách hành chính góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và của tỉnh.

2.2. Vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

2.3. Việc rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Đẩy mạnh xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với tinh giản biên chế trên cơ sở tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập.

2.4. Truyền thông tình hình, kết quả triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính ngành giáo dục và đào tạo năm 2024. Trong đó, tập trung truyền thông những nội dung cơ bản sau:

- Công tác đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công dân, tổ chức và doanh nghiệp; tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh, nhất là tuyên truyền, phổ biến các văn bản như: Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 24/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chuyển đổi số tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của UBND tỉnh về ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch

cải cách hành chính tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 75/KH-SGD&ĐT ngày 08/01/2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024;...

- Việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; công khai, minh bạch các thủ tục hành chính; tình hình triển khai, kết quả thực hiện đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Tình hình triển khai, hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; kết quả triển khai đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; tình hình hoạt động, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; việc triển khai, cung cấp Dịch vụ công trực tuyến gắn với các TTHC và các dịch vụ công khác (thanh toán trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính ...) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình, kết quả triển khai cải cách chế độ công vụ; Các quy định của pháp luật về quản lý, tuyển dụng, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, đặc biệt là trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức; tăng cường kỷ luật kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; quy định cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

- Tình hình triển khai các nội dung hiện đại hóa hành chính, trọng tâm là triển khai Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 24/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chuyển đổi số tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của UBND tỉnh về ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển Chính quyền số tỉnh Hòa Bình hằng năm; Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng; kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành

chính qua môi trường mạng, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

2.5. Những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân cũng như tình hình triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh, của ngành.

2.6. Các mô hình, cơ chế đang được triển khai thí điểm, các điển hình tốt trong cải cách hành chính.

2.7. Quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa Nhà nước và Nhân dân; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc tham gia và giám sát tiến trình cải cách hành chính.

3. Hình thức

3.1. Truyền thông trên Trang thông tin điện tử của ngành, của các đơn vị, trường học, Fanpage facebook; tích cực tham gia truyền thông về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2023 - 2025 bằng các tin, bài, các thông điệp... thông tin trên bảng tin các tài liệu tuyên truyền đặt tại tủ sách pháp luật của đơn vị, trường học, truyền thông trên các nền tảng công nghệ (mạng xã hội, tủ sách điện tử, các app chức năng...).

3.2. Truyền thông thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi, tập huấn chuyên đề cung cấp thông tin về nội dung, kế hoạch và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch Truyền thông được bố trí hằng năm trong tổng kinh phí phục vụ nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước; kinh phí thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao phân bổ cho các đơn vị và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ vào điều kiện thực tế, xây dựng dự toán kinh phí hoạt động, triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị mình theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách nhà nước để chủ động nguồn kinh phí tổ chức các hoạt động truyền thông theo kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Là đầu mối giúp Lãnh đạo Sở hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở, các đơn vị, trường học trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về cải cách hành chính tại cơ quan. Thông tin, tuyên truyền trên Trang

thông tin điện tử của ngành về nội dung cải cách hành chính; thực hiện tuyên truyền về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhiệm vụ, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia vào công cuộc cải cách và thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; tập huấn công tác cải cách hành chính; thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ truyền thông cải cách hành chính của ngành gửi Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Trưởng phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ Sở; Thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ truyền thông cải cách hành chính. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, trường học chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của đơn vị mình.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện.

- Ưu tiên bố trí đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ truyền thông cải cách hành chính; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhiệm vụ; tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia vào công cuộc cải cách và thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

3. Chế độ báo cáo

Định kỳ 6 tháng, cuối năm hoặc đột xuất báo cáo (qua Văn phòng Sở) về kết quả thực hiện nhiệm vụ truyền thông cải cách hành chính và báo cáo chuyên đề theo từng lĩnh vực.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị, trường học kịp thời tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- GD, các Phó GD;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website ngành;
- Lưu: VT, VP(TTY-02).

GIÁM ĐỐC

Bùi Thị Kim Tuyến